

HTÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN L
TỈNH BẮC GIANG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2019/HS-ST

Ngày 11- 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoan;
2. Bà Nguyễn Thị YẾN.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lự - Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2019/HSST ngày 18/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2019/QĐXXST - HS ngày 27/9/2019 đối với bị cáo:

Vi Văn H, sinh năm 1975; Tên gọi khác: Vi Văn Cầu; Nơi đăng ký hộ khẩu, nơi ở: thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn H (đã chết) và bà Trần Thị H; Vợ Nguyễn Thị H; Bị cáo có hai con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2019, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Dương Văn H, sinh năm 1977 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 25 phút ngày 17/6/2019, tại đoạn đường liên thôn Khe Sâu, xã Trường Sơn Vi Văn H bị tổ công tác Công an huyện L kiểm tra bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng gồm: 05 túi nilon màu trắng

được hàn kín một đầu, mỗi túi đều có rãnh khóa nhựa, bên trên có đường viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng, 05 túi nylon màu trắng được đựng trong 01 túi nylon màu trắng, cuộn bên ngoài là một đoạn giấy nylon màu hồng đựng trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, 01 xe mô tô biển số 98L8-0121 và số tiền 1.900.000 đồng. Vật chứng thu giữ nghi là ma túy khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT”. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Vi Văn H ở thôn H, xã H, huyện L. Kết quả khám xét thu giữ: 01 túi nylon màu trắng được hàn kín bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp) được cuộn bên ngoài là 01 tờ giấy nylon màu hồng và băng dính màu đen được đựng trong hộp thuốc lá mang nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bằng kim loại thu giữ trong chiếc cặp vải màu đen trong ngăn tủ gỗ theo hướng từ cửa chính vào phía bên phải; 01 cân tiểu ly hình tròn màu đen, trắng trong ngăn tủ gỗ bên phải. Tang vật thu giữ nghi là ma túy tổng hợp, Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KX”.

Ngày 18/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với các tang vật nghi là ma túy tổng hợp khi bắt quả tang và khám xét tại nhà Vi Văn H. Tại Kết luận giám định số 1041 ngày 19/6/2019 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trong phong bì thư có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “VINATABA” màu vàng: chất tinh thể màu trắng đựng trong 5 túi nylon màu trắng được hàn kín, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong có đường viền màu xanh (tất cả được đựng trong 01 túi nylon màu trắng, gói bọc ngoài bằng mảnh nylon màu hồng) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng **0,638gam**.

- Trong phong bì thư có ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon màu trắng được hàn kín (gói bọc ngoài bằng mảnh giấy nylon màu hồng, quấn ngoài bằng băng dính màu đen) là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng **0,849gam**.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Vi Văn H khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, bị cáo trình bày lời nói sau cùng xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 18/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Vi Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo H từ 15 đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, miễn phạt tiền cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ nghèo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư ký hiệu “QT” và “KX” đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất ma túy Methamphetamine đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang; 01 cân tiểu ly không giá trị sử dụng; Trả lại cho bị cáo số tiền 1.900.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng; Trả lại cho anh Dương Văn H 01 xe mô tô biển số 98L8-0121.

Ngoài ra còn đề xuất về án phí, quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn H khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 25 phút ngày 17/6/2019, tại đường liên thôn Khe Sâu, xã Trường Sơn, huyện L Vi Văn H có hành vi Tàng trữ trái phép 0,638 gam ma túy Methamphetamine thì bị Tổ công tác Công an huyện L kiểm tra bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Quá trình khám xét Vi Văn H còn tàng trữ trái phép 0,849 gam ma túy Methamphetamine tại nơi ở thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Bắc

Giang, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổng lượng chất ma túy do Vi Văn H tàng trữ trái phép được xác định là 1,487 gam Methamphetamine. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo xâm phạm tới chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất mức độ h trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần xử lý h theo quy định của pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, cần giảm hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước ta. Xét mức hình phạt bằng mức khởi điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Về hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền: Do bị cáo thuộc hộ nghèo nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư ký hiệu “QT” và “KX” đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất ma túy Methamphetamine đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang; Đối với 01 cân tiểu ly là tài sản của bị cáo không liên quan tới hành vi phạm tội nhưng do không có giá trị và tại phiên tòa bị cáo đề nghị tiêu hủy. Đối với tài sản không liên quan tới hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho chủ sở hữu gồm trả lại cho bị cáo số tiền 1.900.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng; Trả lại cho anh Dương Văn H 01 xe mô tô biển số 98L8-0121.

[5] Về những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên Đức ở tỉnh Quảng Ninh đã bán ma túy cho Vi Văn H, H khai không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo do hộ nghèo nên được miễn án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vi Văn H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 17/6/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư ký hiệu “QT” và “KX” đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất ma túy Methamphetamine đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang; 01 cân tiểu ly không giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo số tiền 1.900.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng.

Trả lại cho anh Dương Văn H 01 xe mô tô biển số 98L8-0121.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí cho bị cáo Vi Văn H.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Thái – Nguyễn Thị Hoan

Nguyễn Thị Linh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Tiên Hưng;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Linh